

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HNGĐ-ST

Ngày 22-6 -2023

V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Hoàng

2. Bà Cao Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Đức - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 90/2023/TLST- HNGĐ, ngày 14 tháng 4 năm 2023 về việc: " Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXX-ST ngày 07 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lý Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Bị đơn: Anh Đào Quang Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

(Chị T và anh Đ xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Lý Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Đào Quang Đ kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở Ủy ban nhân dân (viết tắt UBND) xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 29-6-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 7 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, anh Đ mỗi lần uống rượu say thường chửi chị và không tôn trọng chị.

Mâu thuẫn căng thẳng đôi bên không khắc phục được đã sống ly tH từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, chị đề nghị Tòa án nH dân (viết tắt là TAND) huyện Hưng Hà giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

Về nuôi con chung: Chị và anh Đ có 02 con chung là Đào Tuấn T1, sinh ngày 18-12-2015 và Đào Gia H, sinh ngày 19-01-2019. Nếu ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là H, nhường anh Đ nuôi con là T1, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì công việc bận nên chị đề nghị Tòa án cho chị xin được vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa chị và anh Đ.

Tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai và đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, bị đơn anh Đào Quang Đ trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Lý Thị T kết hôn cùng nhau do đôi bên tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại trụ sở UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào ngày 29-6-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, trong cuộc sống có xảy ra mâu thuẫn nhỏ. Nguyên nH chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vào tháng 8 năm 2022, vợ chồng có mâu thuẫn nên chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ để sinh sống, anh đã nhiều lần tìm chị T về để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị T không về, vợ chồng sống ly tH từ đó đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị T có đơn xin ly hôn anh nhất trí.

Về nuôi con chung: Anh và chị T có 02 con chung là Đào Tuấn T1, sinh ngày 18-12-2015 và Đào Gia H, sinh ngày 19-01-2019. Nếu ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là T1, nhường chị T nuôi con là H, không bên nào phải góp cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về chia tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì công việc bận nên anh đề nghị Tòa án cho chị xin được vắng mặt tại tất cả các buổi làm việc, vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án ly hôn giữa anh và chị T.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 04-5-2023, cháu Đào Tuấn T1 trình bày:
Cháu là con chung của bố Đ và mẹ T, cháu được biết hiện nay Tòa án đang giải quyết vụ án ly hôn giữa bố mẹ cháu. Nếu Tòa án giải quyết cho bố mẹ cháu ly hôn, cháu có nguyện vọng được ở cùng bố Đ, cháu vẫn mong muốn bố mẹ cháu về ở cùng nhau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tại phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, thu thập chứng cứ và xét xử vụ án

theo đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng mà pháp luật quy định, chị T và anh Đ đã thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Chị T có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, chị T và anh Đ xin vắng mặt, Tòa án đã căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho chị Lý Thị T được ly hôn anh Đào Quang Đ; về nuôi con chung: Giao con chung Đào Tuấn T1, sinh ngày 18-12-2015 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Đào Gia H, sinh ngày 19-01-2019 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chị T và anh Đ không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau; về chia tài sản chung: Không giải quyết; về án phí: Chị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết và tố tụng:* Chị Lý Thị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh Đào Quang Đ, anh Đ có nơi cư trú tại thôn N, xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Chị T và anh Đ xin vắng mặt nên TAND huyện Hưng Hà tiến hành xét xử vắng mặt chị T và anh Đ theo quy tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Lý Thị T kết hôn với anh Đào Quang Đ tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vào 29-6-2015, là hôn nhân hợp pháp. Sau thời gian chung sống hòa thuận, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không bao ban được nhau trong cuộc sống hàng ngày, chị T và anh Đ không khắc phục được đã sống ly thân từ tháng 8 năm 2022 đến nay. Hội đồng xét xử thấy: Chị T và anh Đ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Đ, anh Đ nhất trí ly hôn vì vậy cần

chấp nhận yêu cầu của chị T, xử cho chị T được ly hôn anh Đ là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị T và anh Đ có 02 con chung là Đào Tuấn T1, sinh ngày 18-12-2015 và Đào Gia H, sinh ngày 19-01-2019, chị T và anh Đ thống nhất để chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là H, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là T1, hơn nữa cháu T1 có nguyện vọng được ở cùng anh Đ. Vì vậy cần giao con chung Đào Tuấn T1 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Đào Gia H cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng. Chị T và anh Đ không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau là phù hợp với quy định của Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về chia tài sản*: Chị T và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà về hướng giải quyết vụ án phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] *Về án phí*: Chị T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Lý Thị T và anh Đào Quang Đ.

2. *Về nuôi con chung*: Xử giao cho chị Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Gia H, sinh ngày 19-01-2019. Xử giao cho anh Đào Quang Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đào Tuấn T1, sinh ngày 18-12-2015. Chị T và anh Đ không phải góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau. Chị T và anh Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. *Về chia tài sản chung*: Không giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Lý Thị T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004118 ngày 14-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chị T đã nộp đủ).

5. *Về quyền kháng cáo*: Chị Lý Thị T và anh Đào Quang Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát ND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy

